Name: _____ **Date:** .../ .../ 20...

Class: S7 **Tel:** 038 255 2594

GLOBAL ENGLISH 7: UNIT 5 – THE GREAT OUTDOORS
GRAMMAR 1

A. GRAMMAR

*__Lưu ý__: *Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chú thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.*

I – Expressing the future: Để diễn đạt những hành động sẽ xảy ra ở tương lai, ta có thể dùng các cách sau:

- **Hiện tại tiếp diễn (Be + V-ing):** diễn tả những dự định, sắp xếp đã lên lịch trong tương lai. Hoặc diễn đạt một sự việc xảy ra trong tương lai ở một thời điểm nhất định.

__Ex:__ *I **'m coming** to see you in December.*

*I**'m playing** golf with some friends at 8 a.m. tomorrow morning.*

- **be going to + V-inf:** diễn tả những dự định có từ trước thời điểm nói. Dự đoán về những sự việc sẽ xảy ra dựa trên các dấu hiệu ở hiện tại.

__Ex:__ *I**'m going to sew** (may) my own clothes. I've already bought some nice fabric (vải).*

*Look at these dark clouds. It**'s going to rain**.*

*Something smells good. Dinner **is going to be** delicious.*

- **will/ shall + V-inf:** diễn tả về những thông tin, nhận định về tương lai nhưng không có căn cứ, những dự đoán và phỏng đoán những điều sẽ diễn ra, hoặc dùng để hỏi hay đưa ra lời đề nghị lịch sự.

__Ex:__ *I think you **will** have a great time.*

***Shall** we try to finish the project today?*

- **Hiện tại đơn (S + V(s/es)):** diễn tả những sự việc sẽ diễn ra theo thời gian biểu, ví dụ: lịch tàu xe, lịch chiếu phim, lịch phát sóng các chương trình truyền hình. Hoặc dùng trong mệnh đề chỉ thời gian tương lai – *when.*

__Ex:__ *The train **leaves** on the 21st of November.*

*Hurry up! I don't want to miss any of the game. It **starts** at 1 p.m.*

*When I **grow up**, I will become an astronaut.*

II – Superlative adjectives (So sánh nhất của tính từ)

- So sánh nhất với tính từ ngắn: | S + V + **the + adj ngắn + est** (+ N) |

__Ex:__ *My dad is the **greatest** person in the world.*

__Lưu ý:__

- Những tính từ/ trạng từ ngắn có **1 âm tiết**, ta thêm đuôi ***-est*** vào sau dạng nguyên thể của chúng.

__Ex:__ *cold => coldest*

- Những tính từ/ trạng từ có tận cùng là **e** thì chỉ thêm ***-st***.

__Ex:__ *cute => cutest*

- Những tính từ có **1 âm tiết**, kết thúc bằng ***nguyên âm + phụ âm*** thì nhân đôi phụ âm và thêm ***-est***.

__Ex:__ *hot => hottest, big => biggest*

- Những tính từ có **2 âm tiết** kết thúc bằng **phụ âm y** –> ta **đổi y thành i** và thêm ***-est***.

__Ex:__ *lucky => luckiest, happy => happiest*

- Các tính từ **2 âm tiết** nhưng tận cùng là ***-er, -le, -ow, -et, -y, …*** thì xem như là một tính từ ngắn.

__Ex:__ *clever, simple, narrow, quiet, lucky, etc.*

LIVEWORKSHEETS

- So sánh nhất với tính từ dài: | S + V + **the + most + adj dài** (+ N) |

Ex: *He is **the most handsome** (boy) in his class.*
*These shirts are **the most expensive** of all.*

Lưu ý:
- Các tính từ đuôi ***-ed*** là các tính từ dài (*polluted, satisfied, surprised, etc.)*
- Khi muốn nhấn mạnh, chúng ta có thể thêm *"**by far**"* vào công thức so sánh nhất.

Ex: *Jim is **the smartest by far**.*

***Những trường hợp đặc biệt:**

tính từ	so sánh hơn	so sánh nhất
good/well	better	the best
bad	worse	the worst
far	farther	the farthest/ the furthest
much/many	more	the most
little	less	the least

B. HOMEWORK

I - Circle the correct answer A, B or C

0. These flowers are _____ than those ones.

A. beautiful *B. most beautiful* *C. more beautiful*

1. He looks very pale and confused. He _____.

A. is going to faint B. will faint C. is fainting

2. Somebody is at the door. I _____ who it is.

A. am checking B. will check C. checks

3. "I'll never pass the exam." – "Don't worry, I _____ you prepare it."

A. am helping B. am going to help C. will help

4. I _____ John's parents for the first time tomorrow.

A. am meeting B. will meet C. meet

5. We _____ at 9 tomorrow, because the train _____ at 9.45.

A. are leaving / leaves B. will leave / is leaving C. are leaving / will leave

II - Fill in the blanks with correct superlative forms to complete the sentences

*0. I'm (tall) _____**the tallest**_____ person in my family.*

1. This restaurant serves (good) _____ food in town.
2. Last week, I had (bad) _____ time of my life!
3. Elephants are (large) _____ land animals on earth.
4. We bought (expensive) _____ TV in the store.
5. Which sports do you think are (dangerous) _____?

LIVEWORKSHEETS

III - Rewrite the sentences using comparative or superlative

0. Today is hotter than yesterday.

➔ ***(hot)*** *Yesterday was* _____***not so/as hot as today***_____.

1. No one in Dyan's team is more beautiful than her.

➔ **(beautiful)** Dyan is _____.

2. No building in my city is higher than this building.

➔ **(high)** This building is _____.

3. Jack is the most intelligent in his class.

➔ **(intelligent)** No one in Jack's class _____.

4. Hoa is the most beautiful person in my class.

➔ **(more)** Hoa is _____.

5. Sam is very intelligent but her sister is the most intelligent in her family.

➔ **(more)** Sam's sister is _____.

IV - Underline and correct the mistake in each sentence

0. This is the ***more*** *wonderful book Linda has ever read.* *more* ➔ *most*

1. No mountain in the world is the highest than Everest. _____ ➔ _____

2. Jackma is the richer people in the world. _____ ➔ _____

3. The living room is smallest than the kitchen one. _____ ➔ _____

4. One of the greater football players in Vietnam is Ho Van Y. _____ ➔ _____

5. ABS is the bigest producer in the world. _____ ➔ _____

V - Complete the following sentences using the verbs given in the brackets and ways of expressing the future

*0. I ……..****am seeing****…….. (see) John tomorrow.*

1. What …… (do) this evening?

2. Martha …… (have) another baby in June.

3. The train …….. (leave) at half past six tomorrow morning.

4. "You can have it for $100." – "OK. I …… (buy) it."

5. …… I carry your bag now?

LIVEWORKSHEETS

PET 4 – TEST 1 – READING PART 2

- The people below are all looking for a college course.
- On the opposite page there are descriptions of eight colleges and the courses they offer.
- Decide which college (letters A–H) would be the most suitable for each person (numbers 6–10).
- For each of these numbers mark the correct letter **on your answer sheet.**

6 

Anna is 18 and she wants to do computer studies so that she can work in an office. She would like to study in London but is worried about finding accommodation.

7 

Peter is 19 and wants to be a sports teacher. He is very good at sport, especially running. He wants to go to a college outside London.

8 

Maria used to teach in a secondary school but now wants to teach at primary level. She wants to do a part-time course in London.

9 

Stephen works in the computer industry and wants to go back to college for a year to do a diploma in advanced computer studies. He lives in London and wants to study there.

10 

Ali wants to do computer studies in London. He would like to do a full-time course which includes some time working in industry. In his spare time he plays football.

LIVEWORKSHEETS

COURSES TO CHOOSE FROM

A **Hillman College** is a London college with up-to-date facilities. We offer both primary and secondary full-time teacher training courses. This year there will be special two-year courses available on maths and computers in the primary classroom. All students are expected to spend two terms working in local schools.

B **Kirby College** has over fifty years' experience of teacher training. We offer both full-time and part-time courses for all levels of teaching. Large college in lovely countryside, with excellent sports facilities, especially for football and athletics. There is a new course this year called 'Computers in the Classroom'.

C **Kemp College** offers a wide range of both full-time and part-time diploma courses in arts and science subjects, lasting from one to three years. The college is about two hours away from London by train. It has a new library and good student accommodation. Grants are available for students wanting to return to studying.

D **MacKintosh College** offers a range of courses from modern languages to computer studies, in a quiet and pleasant part of London. All students are offered accommodation in college flats and we have excellent sports facilities. Full-time and part-time courses of either three or four years are available.

E **Pemberley College** in central London offers full-time courses in science and computer studies. Our four-year courses allow you to spend a term every year getting work experience in different firms. There are good social and sports facilities. No college accommodation is available at present.

F **Treeholme College.** If you want to be a teacher, join one of our courses. Places are available on our full-time courses in science and maths this October. Ours is a small teacher training department in a large London college, so we can offer good facilities such as a new computer centre.

G **Dene College** was built in 1990 in an attractive part of north London. Spaces are still available on our popular part-time course in primary teaching for teachers who want to retrain. Beginning in October we will also have new four-year courses in law, economics, mathematics and sports science.

H Westgate College in south London has a range of courses, from maths and physics to computer studies and sports science. We offer both lower and advanced diplomas. All our courses are from one to three years in length and are particularly suitable for people with some work experience.

LIVEWORKSHEETS

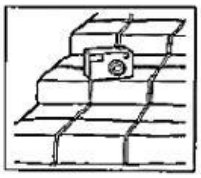
PET 4 – TEST 1 – LISTENING PART 1

Các con mở link nghe sau bằng máy tính: https://tinyurl.com/mrx2s4ed

Questions 1–7

- There are seven questions in this part.
- For each question there are three pictures and a short recording.
- Choose the correct picture and put a tick (✓) in the box below it.

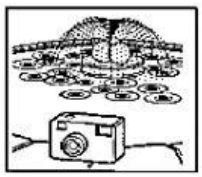
Example: Where did the man leave his camera?



A ☑

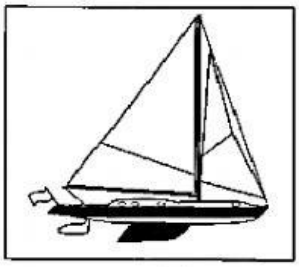


B ☐

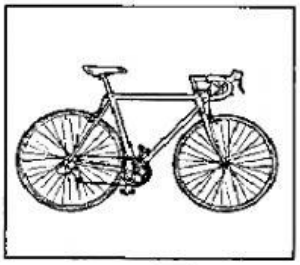


C ☐

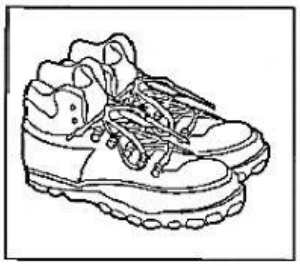
1 Which activity will the family do this year?



A ☐

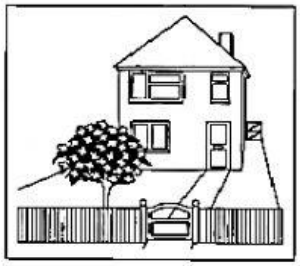


B ☐

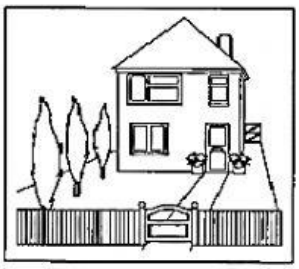


C ☐

2 Which is the woman's house?



A ☐

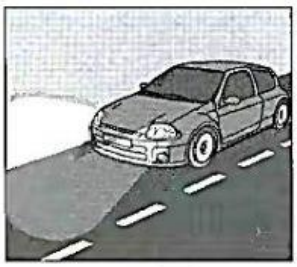


B ☐

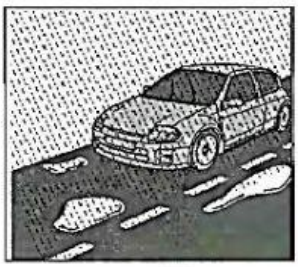


C ☐

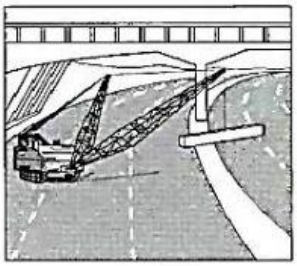
3 Why will drivers have problems this morning?



A ☐



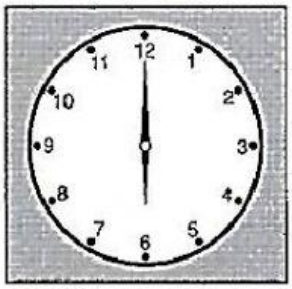
B ☐



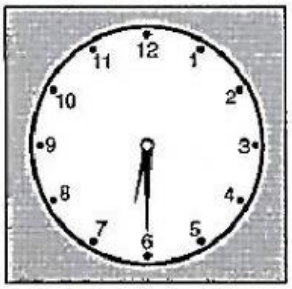
C ☐

LIVEWORKSHEETS

4 What time will Robin leave the house?



A ☐

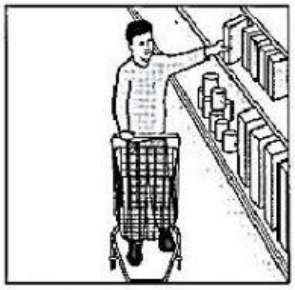


B ☐

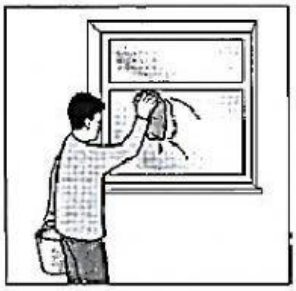


C ☐

5 What did Simon do this morning?



A ☐

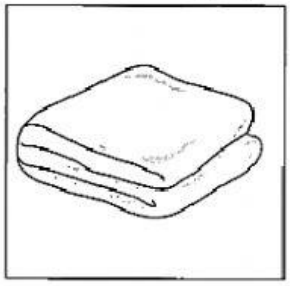


B ☐



C ☐

6 What hasn't the girl packed yet?



A ☐

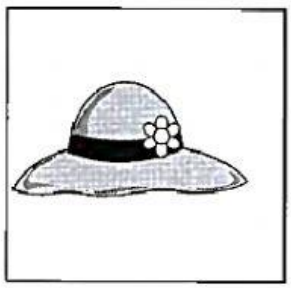


B ☐

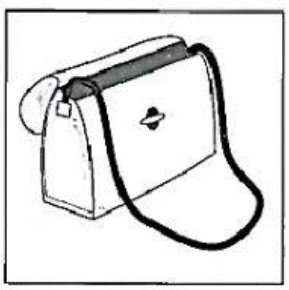


C ☐

7 What has the woman just bought?



A ☐



B ☐



C ☐

LIVEWORKSHEETS

I - Rewrite the sentences below in active or passive without changing the meaning

1. The waiter brought me this dish.

➔.....

2. Our friends send these postcards to us.

➔.....

3. They were told this story by their grandmother when they visited her last week.

➔.....

4. Tim ordered this train ticket for his mother.

➔.....

5. Her ticket was shown to the airline agent by Marry.

➔.....

II - Complete the sentence using the comparative and superlative of adjective or adverb in the box

comfortably	convenient	soft	expensive	beautifully

1. Her voice is _____ mine.
2. James can sing _____ many singers.
3. We can live _____ in the countryside than in the city.
4. We hoped we would own a/an _____ apartment.
5. This is one of _____ stores in this area.

Starlink

LIVEWORKSHEETS